TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:28/2024/DS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2024
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Đức
2. Ông Trịnh Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST- DS ngày 07/12/2023 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Viết tắt: Ngân hàng VPBank)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L- Giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý;

Người được ủy quyền lại:

+ Ông Ngô Tuấn A- Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ.

+ Bà Vũ Thị Hồng N- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

+ Ông Nguyễn Văn D- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Vũ X, xã Quang Kh, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Công ty Cổ phần tập đoàn Bách Việt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Hoài H– Chức vụ Giám đốc công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thu H– Trưởng phòng dịch vụ khách hàng

Địa chỉ: tầng 3, Tòa nhà Rivera Park, số 69, đường Vũ Trọng P, phường Thanh Xuân T, quận Thanh X, thành phố Hà Nội.

(Tại phiên tòa có mặt ông Dũng, vắng mặt ông Tuấn Anh, bà Nhung, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn Ngân hàng VPBank trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung:

Ngày 30/12/2019, ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 với anh Phạm Văn T ở thôn Vũ X, xã Quang Kh, huyện Tứ K, số tiền vay là 582.857.535 đồng, thời gian vay là 180 tháng, mục đích sử dụng tiền vay: Vay mua căn hộ số 10, tầng 12A, nhà chung cư Bắc Việt Areca Garden thuộc khu đô thị Bách Việt Lake Garden , thành phố Bắc Giang, lãi suất trong hạn: lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8.8%. Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/11/2019 là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền vay là 602.857.535 đồng. Quá trình thực hiện, anh Thương đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Đối với hợp đồng LN1911291921432, tính đến ngày 03/7/2021, anh Thương mới thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 39.262.340 đồng, tiền lãi 50.698.468 đồng, hiện anh Thương còn nợ Vp bank số tiền gốc là 543.595.195 đồng, nợ lãi tạm tính đến 01/4/2024 là 286.747.908 đồng, lãi chậm trả 47.556.539 đồng, tổng cộng 877.899.642 đồng. Đối với vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm, anh Thương mới trả gốc 1.256.793 đồng, còn nợ Vp bank số tiền gốc là 18.743.207 đồng, nợ lãi tạm tính đến 01/4/2024 là 48.224.710 đồng, tổng cộng 66.967.917 đồng. Nay ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ tuyên buộc anh Phạm Văn T phải trả cho ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 ngày 30/12/2019, cụ thể như sau: nợ gốc là 543.595.195đ, nợ lãi tính đến ngày 30/9/2024 gồm lãi trong hạn là 7.603.064đ, lãi quá hạn 359.214.537đ. Tổng cộng 910.412.796đ.

Số tiền còn nợ của thẻ tín dụng quốc tế gồm: nợ gốc 14.087.016 và lãi quá hạn là 64.087.016đ. Tổng cộng 78.174.032

Tổng số tiền ông Phạm Văn T phải trả cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng còn nợ Ngân hàng là: 988.586.828đ

Trường hợp ông Phạm Văn T không trả nợ đầy đủ cho VPBank, thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ: Tất cả các quyền tài sản thuộc sở hữu của bên thế chấp phát sinh từ Hợp đồng mua bán can hộ chung cư số 12A10 ký ngày 11/11/2019 giữa ông Phạm Văn T và Công ty tập đoàn Bách Việt và công ty cổ phần xây dựng Lilama.

- Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thu Htrình bày:

Công ty Bách Việt xác định ông Phạm Văn T có ký hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 12A10/ARECAGARDEN/HĐMB với Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt, hợp đồng ký ngày 11/11/2019 với số tiền theo hợp đồng gía bán căn hộ là 896.703.900 đồng. Sau khi ký hợp đồng mua bán ông Thương đã thực hiện việc thanh toán tổng số tiền là 851.868.705 đồng và phí bảo trì là 16.373.218 đồng. Số tiền còn lại ông Thương chưa thanh toán cho công ty Bách Việt là 44.835.195 đồng, thời điểm thanh toán khoản tiền này là khi có thông báo làm giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà. Ngày 10/10/2023 Công ty đã gửi thông báo nộp hồ sơ cấp giấy chứng nhận cho ông Thương nhưng đến nay ông Thương không đến Công ty để nộp hồ sơ. Ông Thương không thực theo đúng hợp đồng mua bán với Công ty Bách Việt. Hiện tại ông Thương đang thế chấp tài sản này tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng .Trong trường hợp Tài sản của ông Thương được phát mại để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, quan điểm của Công ty Bách Việt đề nghị Tòa án xem xét giải quyết để đảm bảo quyền lợi cho Công ty về nghĩa vụ tài chính theo hợp đồng mua bán đã ký với ông Phạm Văn T cụ thể là thanh toán 5% (44.835.195 đồng) giá bán căn hộ còn lại và các nghĩa vụ tài chính khác nếu có.

Tại phiên tòa:

- Ông Nguyễn Văn Dtrình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của ngân hàng VPBank buộc ông Phạm Văn T phải trả cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng còn nợ Ngân hàng là: 988.586.828đ và đề nghị về xử lý tài sản bảo đảm.

- Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, đồng thời xem xét quan điểm và kiến nghị của công ty được nêu tại văn bản đã gửi cho Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS; các Điều 351, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank

2. Buộc ông Phạm Văn T phải trả cho ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 ngày 30/12/2019, cụ thể như sau: nợ gốc là 543.595.195đ, nợ lãi tính đến ngày 30/9/2024 gồm lãi trong hạn là 7.603.064đ, lãi quá hạn 359.214.537đ. Tổng cộng 910.412.796đ.

Số tiền còn nợ của thẻ tín dụng quốc tế gồm: nợ gốc 14.087.016 và lãi quá hạn là 64.087.016đ. Tổng cộng 78.174.032

Tổng số tiền ông Phạm Văn T phải trả cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng còn nợ Ngân hàng là: 988.586.828đ.

Trường hợp ông Phạm Văn T không thanh toán trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: LN1911291921432 ngày 25/12/2019 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Trường hợp tài sản phát phát còn thừa, số tiền còn thừa sẽ được thực hiện nghĩa vụ đối với Công ty Cổ phần tập đoàn Bách Việt. Trường hợp tài sản phát mại không đủ để thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng và Công ty Cổ phần tập đoàn Bách Việt thì ông Phạm Văn T tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn thiếu đối với Ngân hàng và Công ty Cổ phần tập đoàn Bách Việt

Về án phí: Ông Phạm Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng VPBank có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về tranh chấp Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản giữa Ngân hàng ông Phạm Văn T, ông Thương có địa chỉ tại thôn Vũ X, xã Quang Kh, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương nên TAND huyện Tứ Kỳ thụ lý giải quyết là vụ án tranh chấp Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản là đúng về thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[1.2] Tại phiên tòa, bị đơn là ông Phạm Văn T và người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Đối với ông Thương sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập theo địa chỉ được ghi trong các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản, thực hiện việc xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy hiện nay ông Thương không còn sinh sống tại địa phương nữa và đi đâu làm gì địa phương không nắm được. Tòa án xác định đây là trường hợp đương sự cố tình giấu địa chỉ, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung. Bà Hường đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét

xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của BLTTDS xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xem xét yêu cầu của Ngân hàng VPBank đề nghị Tòa án buộc ông Phạm Văn T phải thanh toán trả số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số: LN1911291921432 ngày 30/12/2019 là 543.595.195đ và số tiền nợ gốc của thẻ tín dụng quốc tế là 14.087.016 thì thấy:

Ngày 30/12/2019, ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 với anh Phạm Văn T ở thôn Vũ X, xã Quang Kh, huyện Tứ K, số tiền vay là 582.857.535 đồng, thời gian vay là 180 tháng, mục đích sử dụng tiền vay: Vay mua căn hộ số 10, tầng 12A, nhà chung cư Bắc Việt Areca Garden thuộc khu đô thị Bách Việt Lake Garden, thành phố Bắc Giang, lãi suất trong hạn: lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8.8%. Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/11/2019 là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền vay là 602.857.535 đồng. Ngân hàng đã thực hiện việc giải ngân số tiền theo hợp đồng tín dụng cũng như cấp thẻ tín dụng cho ông Thương thể hiện qua khế ước nhận nợ.

Như vậy, Hợp đồng nói trên được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật tổ chức tín dụng và các quy định về cho vay tài sản của Bộ luật dân sự. Do đó, xác định hợp đồng tín dụng là hợp pháp, có hiệu lực thi hành đối với các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Thương đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, mặc dù ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhưng ông Thương không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số: LN1911291921432 ngày 30/12/2019 là 543.595.195đ và số tiền nợ gốc của thẻ tín dụng quốc tế là 14.087.016 nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2.2] Xem xét yêu cầu của Ngân hàng VPBank đề nghị Tòa án buộc ông Phạm Văn T phải thanh toán trả số tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 ngày 30/12/2019 tính đến ngày 30/9/2024 gồm lãi trong hạn là 7.603.064đ, lãi quá hạn 359.214.537đ và số tiền lãi của của thẻ tín dụng quốc tế là 64.087.016đ thì thấy:

Theo hợp đồng cho vay, khế ước nhận nợ nêu trên có quy định về việc bên vay phải trả lãi suất đối với khoản vay cũng như lãi suất đối đối thẻ tín dụng quốc tế được mở tại ngân hàng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, cũng như sử dụng thẻ tín dụng, ông Thương đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu số tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 ngày 30/12/2019 tính đến ngày 30/9/2024 gồm lãi trong hạn là

7.603.064đ, lãi quá hạn 359.214.537đ và số tiền lãi của của thẻ tín dụng quốc tế là 64.087.016đ. Do đó yêu cầu của ngân hàng là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[2.3] Xem xét đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc trường hợp ông Phạm Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ngân hàng có quyền: phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: LN1911291921432 ngày 25/12/2019 để thu hồi nợ để thu hồi nợ thì thấy:

- Ngoài Hợp đồng tín dụng số: LN1911291921432 ngày 30/12/2019 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Thương thì ông Thương trước đó còn ký kết Hợp đồng thế chấp số: LN1911291921432 ngày 25/12/2019, theo đó ông Thương dùng tài sản là tất cả quyền tài sản thuộc sở hữu của ông Thương phát sinh từ hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 12A10/ARECAGARDEN/HĐMB giữa ông Thương với Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt. Mặc dù ông Thương chưa thanh toán hết số tiền mua căn hộ đối với Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt, tuy nhiên giữa Ngân hàng, ông Thương và Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt có thỏa thuận 03 bên về việc Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt đồng ý cho ông Thương dùng tài sản là căn hộ số 10 tại tầng 12A tại khu đô thị Bách Việt Lake Garden, thành phố Bắc Giang theo hợp đồng mua bán nêu trên với Công ty để thế chấp cho Ngân hàng nhằm bảo đảm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng. Đến nay, ông Thương vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên trong trường hợp ông Thương không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: LN1911291921432 ngày 25/12/2019 để thu hồi nợ để thu hồi nợ.

[2.4] Xem xét quan điểm và kiến nghị của Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt thì thấy:

Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 12A10/ARECAGARDEN/HĐMB giữa ông Phạm Văn T với Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt, theo hợp đồng gía bán căn hộ là 896.703.900 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Thương đã thực hiện việc thanh toán tổng số tiền là 851.868.705 đồng và phí bảo trì là 16.373.218 đồng. Số tiền còn lại ông Thương chưa thanh toán cho công ty Bách Việt là 44.835.195 đồng.

Ngày 25/12/2019 giữa Công ty, Ngân hàng và ông Thương có ký kết thỏa thuận 03 bên, nội dung thỏa thuận thể hiện Công ty đồng ý cho ông Thương thế chấp tài sản là căn hộ đã mua của Công ty để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng. Đến nay, do yêu cầu khởi kiện của ngân hàng có căn cứ được chấp nhận nên trong trường hợp phát mại tài sản bảo đảm sẽ ưu tiên thanh toán trả nợ đối với khoản nợ của ông Thương đối với ngân hàng. Trường hợp sau khi phát mại tài sản đã đủ trả nợ cho ngân hàng và còn thừa sẽ dùng để thực hiện nghĩa vụ với Công ty. Trường hợp tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Thương có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ đối với ngân hàng và Công ty.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank nên ông Phạm Văn T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 271, 273 BLTTDS; các Điều 351, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

2. Buộc ông Phạm Văn T phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền gốc và lãi theo:

- Hợp đồng tín dụng số LN1911291921432 ngày 30/12/2019, cụ thể như sau: nợ gốc là 543.595.195đ, nợ lãi tính đến ngày 30/9/2024 gồm lãi trong hạn là 7.603.064đ, lãi quá hạn 359.214.537đ. Tổng cộng 910.412.796đ.

- Thẻ tín dụng quốc tế gồm: nợ gốc 14.087.016 và lãi quá hạn là 64.087.016đ. Tổng cộng 78.174.032

Tổng số tiền ông Phạm Văn T phải trả cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng là: 988.586.828đ *(Chín trăm tám mươi tám triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi tám đồng)*

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật ông Phạm Văn T không thanh toán trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm là căn hộ số 10 tại tầng 12A thuộc Nhà Chung cư Bách Việt Areca Garden thuộc khu đô thị Bách Việt Lake Garden, thành phố Bắc Giang theo Hợp đồng thế chấp số: LN1911291921432 ngày 25/12/2019 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền ưu tiên: Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm, số tiền sau khi phát mại được ưu tiên thực hiện nghĩa vụ đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Trường hợp số tiền phát mại tài sản đã đủ thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng và còn thừa sẽ tiếp tục dùng để thanh toán trả cho Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt số tiền 44.835.195 đồng và chi phí phát sinh nếu có. Trường hợp tài sản phát mại không đủ để thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng và Công ty cổ phần tập đoàn Bách Việt thì ông Thương tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng và Công ty số tiền còn thiếu. Trường hợp đã đủ thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng và Công ty và còn thừa, số tiền còn thừa sẽ được trả lại cho ông Thương.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số: LN1911291921432 ngày 30/12/2019 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Ông Phạm Văn T phải chịu 41.657.600đ(làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm

Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 18.900.000đ *(Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004734 ngày 07/12/2023 tại Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thành